

Số: 203 /BC-UBND

Kiên Giang, ngày 25 tháng 6 năm 2020



BÁO CÁO

**Sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ,
giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2020**

Kính gửi: Bộ Tư pháp.

Thực hiện Công văn số 1889/BTP-VP ngày 26/5/2020 của Bộ Tư pháp về việc báo cáo kết quả công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất:

TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

Việc triển khai các văn bản của cấp trên: UBND tỉnh đã triển khai thực hiện khá đồng bộ phù hợp với điều kiện của địa phương. Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 22/01/2020 về công tác tư pháp năm 2020; trên cơ sở đó, các sở, ngành liên quan có kế hoạch cụ thể để thực hiện công tác tư pháp theo chức năng, nhiệm vụ của từng ngành, trong đó Sở Tư pháp làm đầu mối giúp UBND tỉnh thực hiện.

Kiểm tra, hướng dẫn về công tác chuyên môn, nghiệp vụ: Trong mỗi lĩnh vực công tác cụ thể, tùy theo yêu cầu của từng nhiệm vụ, Sở Tư pháp đều tham mưu UBND tỉnh ban hành kế hoạch, chương trình hoặc đề án cụ thể để thực hiện và thường xuyên theo dõi tiến độ thực hiện các công việc. Chỉ đạo Sở Tư pháp luôn theo dõi chặt chẽ công tác tư pháp ở cơ sở, thường xuyên quan tâm đến việc kiểm tra, hướng dẫn, chấn chỉnh công tác tư pháp. Trong năm, đã tổ chức đoàn làm việc tại 04 huyện trên địa bàn tỉnh¹ để đánh giá những kết quả đạt được, những thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong công tác tư pháp ở cơ sở để kịp thời giải quyết hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết.

II. TÌNH HÌNH CÔNG TÁC TRONG CÁC LĨNH VỰC CỤ THỂ²

¹ Các huyện: Hòn Đất, Giang Thành, U Minh Thượng và An Minh.

² Số liệu báo cáo tính từ ngày 15/12/2019 đến 31/5/2020.



1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL)

Về xây dựng, thẩm định và góp ý VBQPPL: Đã thẩm định 03 đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh; tổ chức họp tư vấn thẩm định 01 dự thảo quyết định của UBND tỉnh và thẩm định 15 dự thảo VBQPPL của tỉnh (02 nghị quyết và 13 quyết định), đạt 100% dự thảo do các sở, ngành gửi đến, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, chất lượng; đóng góp ý kiến 22 dự thảo VBQPPL (06 luật, 02 nghị định, 01 thông tư, 05 nghị quyết và 08 quyết định) của Trung ương và địa phương; xem xét, kiểm tra 02 đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh và 05 đề nghị xây dựng quyết định của UBND tỉnh). Chỉ đạo Sở Tư pháp cho ý kiến đối với dự thảo nghị quyết về việc giao UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án nhóm C và tờ trình của UBND tỉnh về đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh về bổ sung danh mục dự án thực hiện trong năm 2020. Nhìn chung, công tác thẩm định dự thảo văn bản của HĐND tỉnh và UBND tỉnh được thực hiện nghiêm túc, chất lượng thẩm định ngày càng được nâng cao; tất cả các văn bản của địa phương đều được tập thể thành viên UBND tỉnh thông qua trước khi ban hành hoặc trình HĐND tỉnh ban hành; kịp thời góp ý các dự thảo VBQPPL của Trung ương và địa phương gửi đến.

Về kiểm tra VBQPPL: Thực hiện tự kiểm tra 12 quyết định do UBND tỉnh ban hành, kết quả các quyết định trên ban hành đúng thẩm quyền và trình tự theo quy định của pháp luật, nội dung, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản không phát hiện có sai sót. Thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền 05 nghị quyết của HĐND cấp huyện, kết quả các văn bản ban hành đúng thẩm quyền, nội dung, thể thức và kỹ thuật trình bày.

Về công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL: UBND tỉnh ban hành Báo cáo số 26/BC-UBND ngày 06/02/2020 về công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL năm 2019; Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 26/12/2019 về kiểm tra, xử lý và rà soát VBQPPL năm 2020. Trên cơ sở đó, các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện ở cơ quan, đơn vị. Thực hiện rà soát VBQPPL theo định kỳ, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 về công bố danh mục VBQPPL của tỉnh hết hiệu lực năm 2019.

Việc tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ và bố trí kinh phí, nhân lực cho công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa: UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức hội nghị tập huấn công tác pháp chế năm 2020 cho gần 60 đại biểu làm công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện và Phòng Tư pháp cấp huyện; thường xuyên hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa; tham gia tập huấn đầy đủ khi có sự chỉ đạo của Bộ Tư pháp. Hiện nay, Sở Tư pháp được bố trí 05 biên chế để thực hiện nhiệm vụ xây

dựng, thẩm định, góp ý, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa VBQPPL; kinh phí được thực hiện theo Nghị quyết số 103/2017/NQ-HĐND ngày 20/7/2017 của HĐND tỉnh, Quyết định số 14/2012/QĐ-UBND ngày 26/3/2012 của UBND tỉnh và được đảm bảo theo dự trù kinh phí thực hiện thường xuyên.

2. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL); xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở

Việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL; các văn bản, kế hoạch triển khai, hướng dẫn công tác PBGDPL năm 2020: Kịp thời ban hành đầy đủ các kế hoạch triển khai thực hiện như: Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 20/01/2020 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 06/02/2020 về thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân về nội dung của Công ước chống tra tấn và pháp luật Việt Nam về phòng, chống tra tấn”; Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 17/02/2020 về tuyên truyền, phổ biến các đạo luật mới được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ tám; Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 30/3/2020 về thực hiện Đề án “Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam về các quyền dân sự, chính trị cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân”; Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 30/3/2020 về thực hiện Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên”; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 30/3/2020 về thực hiện Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật”; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 31/3/2020 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 30/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện các giải pháp nhằm hỗ trợ, phát huy tốt vai trò của Hội Luật gia Việt Nam trong giai đoạn mới trên địa bàn tỉnh; Công văn số 19/UBND-NCPC ngày 19/02/2020 về tăng cường tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật về các vấn đề dư luận xã hội quan tâm; tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân tại điểm cầu tỉnh Kiên Giang. Chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành các kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện, đôn đốc, hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ công tác này.

Đối với công tác triển khai thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; triển khai Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 và các đề án về PBGDPL: kịp thời ban hành Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 09/8/2017 về triển khai thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh và chủ động triển khai đến các báo cáo viên pháp

luật cấp tỉnh, cấp huyện và tuyên truyền viên cấp xã. Trong 6 tháng, đã tổ chức tuyên truyền trực tiếp 7.795 cuộc với 233.682 lượt người tham dự; thực hiện tuyên truyền pháp luật theo định kỳ hàng tháng trên Báo Kiên Giang (12 kỳ) và Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang (12 kỳ) và nhiều tin, bài đăng trên Cổng thông tin điện tử Sở Tư pháp.

Hội đồng Phối hợp PBGDPL thường xuyên được kiện toàn và hoạt động tốt, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành Kế hoạch số 237/KH-HĐPH ngày 14/02/2020 về hoạt động năm 2020; Kế hoạch số 805/KH-HĐPH ngày 19/5/2020 kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và kết quả hoạt động của Hội đồng Phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các huyện năm 2020, dự kiến Đoàn kiểm tra sẽ làm việc tại 03 huyện: Kiên Hải, Giang Thành và U Minh Thượng.

Các Chương trình phối hợp về công tác PBGDPL với các cơ quan, tổ chức có liên quan được triển khai thực hiện: chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh ký kết Chương trình phối hợp số 19/CTrPH-STP-HLHPN ngày 08/5/2020 về thực hiện công tác PBGDPL, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật năm 2020.

Việc triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật: UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 695/UBND-NCPC ngày 25/5/2020 về hướng dẫn xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật năm 2020 theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật. Hiện nay, toàn tỉnh đã thành lập 1.859 tủ sách pháp luật, ngăn sách pháp luật, có 964.783 đầu sách tại xã, phường, thị trấn, cơ quan, trường học, ấp, khu phố. Trong đó, đã trang bị, khai thác, sử dụng 12 tủ sách tại các ấp đặc biệt khó khăn thuộc xã khu vực III (87 đầu sách/tủ), đã tạo thuận lợi cho người dân trong việc tìm hiểu, nghiên cứu các chủ trương chính sách, quy định pháp luật.

Việc thực hiện Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 28/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2019 – 2021”: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2020 – 2021. Chỉ đạo Sở Tư pháp biên soạn viết tin, bài tuyên truyền, phổ biến các văn bản luật mới đăng trên Cổng thông tin điện tử của Sở với số lượng 79 bài, chủ yếu tuyên truyền các văn bản pháp luật mới ban hành như: Luật Phòng chống tác hại của rượu, bia; Luật Phòng, chống dịch bệnh; Luật Nhập cảnh, xuất cảnh của công dân Việt Nam, Bộ luật Lao động...

Đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thường xuyên được củng cố kiện toàn. Tính đến nay, cấp tỉnh có 172 báo cáo viên pháp luật (theo Quyết định số 2626/QĐ-UBND ngày 21/11/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh); cấp huyện có 532 báo cáo viên; cấp xã có 2.438 tuyên truyền viên. Đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên đều đạt tiêu chuẩn theo quy định, có khả năng triển khai tuyên truyền các văn bản của Đảng, Nhà nước; thuyết phục, vận động cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù, trong nhà trường và các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm, trong đó có nội dung về phòng, chống dịch bệnh Covid 19: UBND tỉnh tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 28/5/2019 về tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường” đến năm 2021 trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo Sở Tư pháp thực hiện biên soạn 03 tin, bài có nội dung liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid – 19 trên Báo Kiên Giang và Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp.

Kết quả triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành, kết quả hoạt động của Tổ Hòa giải ở cơ sở: Để kịp thời triển khai thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở năm 2020, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 20/3/2020 về thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở” trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1135/QĐ-UBND ngày 12/5/2020 về công nhận tập huấn viên hòa giải ở cơ sở cấp tỉnh; Công văn số 642/UBND-NCPC ngày 11/5/2020 về hướng dẫn thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở. Chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên và phối hợp với Trường Trung cấp Luật Vị Thanh chuẩn bị tổ chức Lớp bồi dưỡng hòa giải viên cơ sở tại một số huyện, thành phố³. Trong 6 tháng, các Tổ hòa giải ở cơ sở tiếp nhận 1.440 vụ, đưa ra hoà giải 1.318 vụ, hoà giải thành 1.113 vụ, đạt tỷ lệ 84,4% (tương đương so với cùng kỳ năm 2019).

Kết quả thực hiện quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở: Để thực hiện có hiệu quả quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 22/01/2020, Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 14/02/2020, Quyết định số 722/QĐ-UBND ngày 20/3/2020 về công bố danh sách các xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019, trong đó có 140/145 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Báo cáo số 419/BC-UBND ngày 26/12/2019 về kết quả công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019; Công văn số

³ Các huyện: Tân Hiệp, Kiên Hải, U Minh Thượng và thành phố Rạch Giá.

524/UBND-NCPC ngày 16/4/2020 về thực hiện nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020. Chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ đánh giá, chấm điểm, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020; báo cáo kết quả thẩm tra chỉ tiêu 18.5 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019 tại 11 xã của các huyện An Biên, Giồng Riềng, Kiên Hải, Gò Quao, An Minh, Hòn Đất và thành phố Hà Tiên; thẩm tra mức độ đạt tiêu chí huyện nông thôn mới tại huyện Vĩnh Thuận.

Đối với cuộc thi “Pháp luật học đường”: Toàn tỉnh có 03 cá nhân thuộc Trường Phổ thông trung học Giồng Riềng vào Vòng thi chung kết.

Kinh phí dành cho công tác PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hỗ trợ công tác hòa giải ở cơ sở: Năm 2020, UBND các cấp đều cấp kinh phí bảo đảm công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở để các sở, ban, ngành, tổ chức và địa phương thực hiện theo quy định, trong đó giao kinh phí cho Sở Tư pháp là 1.266.000.000 đồng.

3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 17/02/2020 về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2020; Báo cáo số 17/BC-UBND ngày 17/01/2020 về công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2019; Công văn số 435/UBND-NCPC ngày 31/3/2020 về chấn chỉnh việc ban hành quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh; tổ chức Hội nghị trực tuyến tập huấn kiến thức pháp luật xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản cho 400 đại biểu đến từ các sở, ngành cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện. Đồng thời, chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành kế hoạch triển khai thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2020; kế hoạch tập huấn kiến thức pháp luật về xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực thủy sản; công văn thực hiện công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính phản ánh khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; báo cáo thực tiễn ban hành quyết định hành chính, hành vi hành chính và thi hành án hành chính; báo cáo kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Nguyễn Thanh Xuân về quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND tỉnh về hoạt động thương mại buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; báo cáo khó khăn, vướng mắc trong lĩnh vực thủy sản theo quy định của Nghị định số 42/2019/NĐ-CP ngày 16/5/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản; báo cáo phục vụ Hội nghị chuyên đề “Một số vấn đề về ban hành quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”; công văn lấy ý kiến đóng góp dự thảo công văn chấn chỉnh việc ban hành quyết định hành chính trong lĩnh



vực quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên rà soát, cập nhật các VBQPPL mới quy định về công tác xử lý vi phạm hành chính.

UBND tỉnh giao Sở Tư pháp thẩm định, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết các hồ sơ xử lý vi phạm hành chính và các nội dung có liên quan. Từ đầu năm đến nay, Sở đã tiếp nhận 136 hồ sơ, trong đó thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 85 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính⁴; 04 quyết định tịch thu tang vật; 01 quyết định áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; 07 hồ sơ có văn bản không xử phạt; 01 công văn không miễn tiền phạt; 01 hồ sơ chuyển cơ quan điều tra vì có dấu hiệu phạm tội; 02 quyết định chuyển vụ án hình sự (trong cùng hồ sơ có quyết định xử phạt); còn lại 38 hồ sơ đã trình và đang xử lý. Ngoài ra, UBND tỉnh ra Công văn số 687/UBND-NCPC ngày 21/5/2020 về ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh về yêu cầu khởi kiện của ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng.

Công tác theo dõi thi hành pháp luật: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 22/01/2020 về theo dõi thi hành pháp luật; công văn triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020; Báo cáo số 80/BC-UBND ngày 03/4/2020 về kết quả theo dõi thi hành pháp luật trong phòng, chống dịch Covid-19; Báo cáo số 125/BC-UBND ngày 05/5/2020 về kết quả cung cấp thông tin, phản ánh về vướng mắc, hạn chế của hệ thống pháp luật; Công văn số 544/UBND-NCPC ngày 17/4/2020 về triển khai Nghị định số 32/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và công văn triển khai Luật Tiếp cận thông tin. Trong năm 2020, tỉnh đã xác định lĩnh vực trọng tâm theo dõi tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực bảo vệ môi trường, sẽ tổ chức Đoàn kiểm tra tại Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND các huyện: Kiên Lương, Giang Thành, Châu Thành, U Minh Thượng và Kiên Hải. Đồng thời, tỉnh cũng tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 28/9/2018 của UBND tỉnh về thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác thi hành pháp luật” giai đoạn 2018 – 2022 trên địa bàn tỉnh.

Ngoài ra, UBND tỉnh còn chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành kế hoạch thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020; kế hoạch tập huấn kiến thức pháp luật xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực trọng tâm tại các huyện trên địa bàn tỉnh; báo cáo việc thực hiện các hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam là thành viên; công văn trao đổi ý kiến về tách dự án Công ty Lan Anh Phú Quốc; công văn triển khai thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2020.

⁴ Của 83 hồ sơ đề nghị xử lý vi phạm hành chính.

Tình hình thực hiện nhiệm vụ về cải thiện điểm số và duy trì thứ hạng chỉ số Chi phí tuân thủ pháp luật (chỉ số B1): UBND tỉnh ban hành Công văn số 568/UBND-NCPC ngày 21/4/2020 về hướng dẫn triển khai hoạt động nhằm nâng cao chỉ số xếp hạng B1; thực hiện đầy đủ và đúng quy định các báo cáo theo định kỳ quý, 6 tháng đầu năm 2020.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, bồi thường nhà nước và giao dịch bảo đảm

Về công tác hộ tịch:

Việc triển khai thực hiện Luật Hộ tịch năm 2014 và các văn bản quy định chi tiết thi hành: UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành kế hoạch triển khai thực hiện công tác tuyên truyền Luật Hộ tịch năm 2017, phổ biến, quán triệt các nội dung cơ bản của Luật Hộ tịch đến công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân; kế hoạch công tác hộ tịch, quốc tịch và chứng thực năm 2020; Kế hoạch số 696/KH-STP ngày 29/4/2020 về kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch và tiến hành kiểm tra theo kế hoạch tại xã Tân Thạnh, huyện An Minh, xã Bàn Tân Định, huyện Giồng Riềng, Phòng Tư pháp huyện An Biên và Phòng Tư pháp huyện Gò Quao. Trong 6 tháng, cấp huyện và cấp xã đã đăng ký hộ tịch 134.756 trường hợp (tăng 28.390 trường hợp so với cùng kỳ năm 2019).

Việc đào tạo, bồi dưỡng, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch đã được UBND tỉnh quan tâm và thường xuyên mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ làm công tác tư pháp – hộ tịch trên địa bàn tỉnh. Từ năm 2017 đến nay, tỉnh đã mở 03 lớp đào tạo, bồi dưỡng cho 354 công chức được cấp chứng chỉ theo quy định.

Tình hình ứng dụng công nghệ thông tin trong đăng ký và quản lý hộ tịch, thực hiện Đề án Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc: Từ năm 2019, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 07/8/2019 về triển khai, sử dụng Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch của Bộ Tư pháp trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, đã triển khai thực hiện tốt phần mềm hộ tịch dùng chung của Bộ Tư pháp tại địa phương và thực hiện Đề án cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc, trong đó đã thực hiện việc số hóa dữ liệu hộ tịch lịch sử tại địa phương.

Thực hiện Chương trình hành động quốc gia về đăng ký và thống kê hộ tịch: Từ năm 2017, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 02/6/2017 về triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024 trên địa bàn tỉnh. Việc ban hành kế hoạch này nhằm bảo đảm nội dung, tiến độ, chất lượng, hiệu quả trong triển khai thực hiện Chương trình theo đúng nội dung chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; xác định rõ trách nhiệm của từng cơ quan trong việc tổ chức triển khai thực hiện Chương trình và xác định cụ thể nội dung công việc, thời

hạn và tiến độ thực hiện các nhiệm vụ của các cơ quan có liên quan, có trách nhiệm chủ trì hoặc phối hợp theo Chương trình. Đến nay, đã có 145/145 xã, phường, thị trấn được trang bị máy tính, kết nối mạng Internet, máy in phục vụ công tác đăng ký hộ tịch; các cơ quan đăng ký hộ tịch tại cấp huyện và cấp xã đã bố trí công chức làm công tác hộ tịch đạt chuẩn về trình độ chuyên môn và được cấp chứng chỉ bồi dưỡng theo quy định. Tuy nhiên, có một số địa phương hiện nay đã luân chuyển công chức, nên vẫn còn một số công chức chưa được bồi dưỡng và có chứng chỉ theo quy định. Dự kiến trong Quý III/2020, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Trường Trung cấp Luật Vị Thanh tổ chức Lớp bồi dưỡng cho đội ngũ làm công tác này được đảm bảo tiêu chuẩn theo quy định của Luật Hộ tịch.

Tình hình triển khai thực hiện Đề án liên thông thủ tục hành chính đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hưởng chi phí mai táng/hưởng mai táng phí: Năm 2019, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 18/01/2019 về triển khai thực hiện Quyết định số 1380/QĐ-TTg ngày 18/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hưởng chi phí mai táng/hưởng mai táng phí”; đồng thời ban hành Quyết định số 1804/QĐ-UBND ngày 12/8/2019 của UBND tỉnh về Quy định thực hiện liên thông các thủ tục hành chính: Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hưởng chế độ tử tuất/hưởng chi phí mai táng/hưởng mai táng phí. Mặt khác, UBND tỉnh còn chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành văn bản triển khai kết nối liên thông đăng ký khai sinh, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trên phần mềm đăng ký khai sinh điện tử của Bộ Tư pháp triển khai thực hiện tại địa phương.

Về công tác quốc tịch:

- Tình hình triển khai thực hiện Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam: UBND tỉnh ban hành Công văn số 471/UBND-NCPC ngày 06/4/2020 về triển khai Nghị định số 16/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Quốc tịch Việt Nam.

- Việc thực hiện Tiểu Đề án 2 tại địa phương đã được thực hiện tốt theo Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 09/5/2016 của UBND tỉnh về triển khai Tiểu Đề án “Giải quyết các vấn đề về quốc tịch, hộ tịch, hộ khẩu và các giấy tờ tùy thân khác cho người di cư tự do từ Campuchia về cư trú”, trong đó chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành các văn bản đề nghị UBND các huyện, thành phố chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tiến hành rà soát lại các trẻ em hiện cư trú tại địa bàn là con của người di cư tự do từ Campuchia và thực hiện đăng ký khai sinh

cho các trẻ em này, đảm bảo không để xảy ra trường hợp trẻ em thuộc các nhóm trẻ theo văn bản trên không được đăng ký khai sinh; phối hợp với Công an tỉnh thu thập thông tin và gửi hồ sơ những trường hợp đủ điều kiện để cấp Thẻ thường trú theo quy định. Hiện nay, tổng số người di cư tự do từ Campuchia về cư trú tại địa phương được chia thành 04 nhóm, có 774 trường hợp⁵; có 173 trường hợp được Cục A08 của Bộ Công an cấp Thẻ Thường trú; 197 trẻ em được đăng ký khai sinh. Ngoài ra, UBND tỉnh còn chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành công văn đề nghị Chủ tịch UBND các huyện, thành phố quan tâm chỉ đạo việc thực hiện vấn đề này tại địa phương.

Về lĩnh vực chứng thực: Từ năm 2015, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 06/8/2015 về triển khai thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch; triển khai thực hiện Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03/3/2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ. Từ đó, việc triển khai thực hiện các quy định của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và Thông tư số 01/2020/TT-BTP dần đi vào nề nếp. Đồng thời, thực hiện công bố thủ tục hành chính về lĩnh vực chứng thực theo quy định. Trong 6 tháng, cấp huyện và cấp xã đã thực hiện chứng thực 271.404 trường hợp, lệ phí thu được 2.233.711.000 đồng (bao gồm cả lệ phí hộ tịch).

Về công tác nuôi con nuôi:

- Việc triển khai Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Nuôi con nuôi; Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 19/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác giải quyết việc nuôi con nuôi trong tình hình mới; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 106/KH-UBND ngày 14/6/2018 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 19/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác giải quyết việc nuôi con nuôi trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 30/5/2019 về triển khai thực hiện Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05/3/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 19/2011/NĐ-CP ngày 21/3/2011 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nuôi con nuôi trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 09/7/2019 về công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã. Chỉ đạo Sở Tư pháp có văn bản triển khai thực hiện

⁵ Trong đó, nhóm 01 có 91 trường hợp; nhóm 02 có 269 trường hợp; nhóm 03 có 229 trường hợp và nhóm 04 có 185 trường hợp.

các văn bản trên và văn bản quán triệt công tác đăng ký nuôi con nuôi trong nước; văn bản triển khai thực hiện Bộ Danh mục giấy tờ, tài liệu hồ sơ đăng ký nuôi con nuôi trong nước.

- Việc triển khai thực hiện Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài: UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 28/5/2020 về việc ban hành Quy chế phối hợp liên ngành về giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh, nên công tác này đối với tỉnh thực hiện tốt.

- Tình hình đăng ký nuôi con nuôi: Trong 6 tháng đầu năm, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 273/QĐ-UBND và Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 05/02/2020 về việc cho trẻ em Việt Nam làm con nuôi nước ngoài 02 trường hợp; không có vụ việc bị thu hồi, hủy bỏ; 12 trường hợp đăng ký nuôi con nuôi trong nước, không có vụ việc bị thu hồi, hủy bỏ, con nuôi thực tế, nuôi con nuôi ở khu vực biên giới, con nuôi nhà chùa.

- Công tác lập danh sách trẻ em cần tìm gia đình thay thế và tình hình tham gia giải quyết con nuôi tại cơ sở trợ giúp xã hội trên toàn tỉnh: UBND tỉnh chỉ đạo Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tỉnh lập danh sách trẻ em cần tìm gia đình thay thế đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm Bảo trợ xã hội. Trên cơ sở danh sách này, Sở Tư pháp gửi công văn đề nghị Báo Kiên Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình Kiên Giang đăng, phát miễn phí danh sách trẻ em cần tìm gia đình thay thế để tìm người trong nước nhận trẻ em làm con nuôi và tiếp tục gửi danh sách về Bộ Tư pháp thông báo tìm người trong nước nhận trẻ em làm con nuôi trên trang thông tin điện tử của Bộ Tư pháp theo quy định. Công tác phối hợp, thẩm tra, xác minh nguồn gốc trẻ em của cơ quan công an thực hiện tốt, từ kết quả xác minh cơ quan công an, những trường hợp tìm được cha, mẹ ruột của trẻ, Sở Tư pháp cử công chức tiến hành lấy ý kiến của người có liên quan trong quá trình giải quyết hồ sơ trẻ. Từ đó, việc giải quyết nuôi con nuôi trong thời gian qua thực hiện đạt hiệu quả cao, đảm bảo đúng quy định.

Về công tác lý lịch tư pháp (LLTP): Thường xuyên phối hợp với Tòa án, Công an, Viện Kiểm sát và Cục Thi hành án dân sự tỉnh về công tác cung cấp thông tin lý lịch tư pháp theo quy định.

- Kết quả chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các văn bản, đề án trong lĩnh vực LLTP: Năm 2015, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 17/8/2015 về thực hiện Đề án thí điểm cấp phiếu LLTP qua dịch vụ bưu chính trên địa bàn tỉnh; phê duyệt kế hoạch thực hiện đăng ký cấp Phiếu LLTP qua hệ thống trực tuyến trên địa bàn tỉnh. Trong 6 tháng, đã tiếp nhận 3.819 trường hợp, trong đó cấp Phiếu Lý lịch tư pháp là 3.789 trường hợp (Phiếu Lý lịch tư pháp số 1 là 2.698 trường hợp, Phiếu Lý lịch tư pháp số 2 là 1.091 trường hợp); hồ sơ cấp trước và đúng hạn 3.699; 90 hồ sơ cấp trễ hạn (do có 55 hồ sơ phải xác minh



thêm và 35 hồ sơ xóa án tích). Hồ sơ nộp trực tuyến và hồ sơ tiếp nhận qua dịch vụ bưu chính 4.258 hồ sơ.

- Công tác xây dựng cơ sở dữ liệu LLTP và việc triển khai Chỉ thị số 02/CT-BTP ngày 09/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc tăng cường xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác Cơ sở dữ liệu LLTP: Chỉ đạo Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 02/CT-BTP ngày 09/3/2015 của Bộ Tư pháp; tăng cường xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; phân công 03 công chức xây dựng cơ sở dữ liệu LLTP. Trong 6 tháng đầu năm, đã tiếp nhận 2.596 thông tin Lý lịch tư pháp; lập mới thông tin Lý lịch tư pháp: 548 thông tin; lập bổ sung: 722 thông tin; cung cấp cho Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia: 548 thông tin; cung cấp bổ sung cho Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia: 689 thông tin; cung cấp theo thẩm quyền (Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia và Sở Tư pháp khác): 150 thông tin; trích lục thông tin Lý lịch tư pháp: 80 thông tin và lưu trữ 1.270 thông tin Lý lịch tư pháp.

- Việc rà soát đối tượng người bị kết án đương nhiên được xóa án tích theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội: Chỉ đạo Sở Tư pháp báo cáo kết quả rà soát các trường hợp đương nhiên được xóa án tích theo Nghị quyết số 41/2017/QH14. Kết quả qua rà soát có 111 trường hợp đương nhiên được xóa án tích.

- Công tác phối hợp liên ngành: UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ngành có liên quan khảo sát tình hình cán bộ, công chức ở cơ quan, đơn vị để thực hiện Luật Lý lịch tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành; thường xuyên phối hợp để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc cung cấp, trao đổi thông tin LLTP, cấp phiếu LLTP.

Về công tác bồi thường nhà nước: UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 06/02/2020 về triển khai công tác bồi thường của Nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2020. Chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành Công văn số 942/STP-HC&BTTP ngày 03/6/2020 về triển khai thực hiện Thông tư số 08/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019 của Bộ Tư pháp quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước và Thông tư số 09/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019 của Bộ Tư pháp quy định biện pháp hỗ trợ, hướng dẫn người bị thiệt hại thực hiện thủ tục yêu cầu bồi thường nhà nước. Trong 6 tháng, tỉnh không có phát sinh trường hợp yêu cầu bồi thường nhà nước.

5. Quản lý nhà nước về hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý (TGPL), hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Lĩnh vực luật sư: Thực hiện Báo cáo số 126/BC-UBND ngày 05/5/2020 về tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược phát triển nghề luật sư trên địa bàn

tỉnh. Chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành quyết định thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh tổ chức hành nghề luật sư; đề nghị Bộ Tư pháp cấp chứng chỉ hành nghề luật sư cho 06 trường hợp.

Lĩnh vực công chứng: Ban hành Quyết định số 492/QĐ-UBND ngày 02/3/2020 về việc bãi bỏ các quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh về chuyển giao thẩm quyền công chứng, chứng thực các hợp đồng, giao dịch của UBND cấp huyện, cấp xã sang các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành quyết định ghi tên vào danh sách Công chứng viên cho 03 trường hợp; có văn bản trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri sau kỳ họp thứ 16 của HĐND tỉnh, gửi Văn phòng UBND tỉnh tổng hợp; cung cấp thông tin về đăng ký hành nghề Công chứng viên cho 18 trường hợp; thực hiện các công việc “Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về hợp đồng giao dịch đã được công chứng trên địa bàn tỉnh... Trong 06 tháng, các tổ chức hành nghề công chứng đã công chứng được 29.783 hợp đồng, giao dịch; tổng phí thu được 13.597.606.313 đồng.

Lĩnh vực đấu giá tài sản: Chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành quyết định cấp thẻ đấu giá viên; báo cáo kết quả rà soát sự chồng chéo giữa Luật Đấu giá tài sản với Luật Thương mại về tổ chức đấu giá tài sản; công văn triển khai chính thức Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản. Trong 06 tháng, các tổ chức đấu giá tài sản đã tổ chức được 27 cuộc đấu giá thành với tổng giá trị tài sản bán được 6.147.265.000 đồng. Tổng phí thu được 229.205.000 đồng; nộp ngân sách là 21.184.000 đồng.

Lĩnh vực thừa phát lại: Ban hành Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 11/6/2020 về phê duyệt Đề án phát triển Văn phòng Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đến năm 2030; Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 04/5/2020 về triển khai thực hiện Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 08/01/2020 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh.

Lĩnh vực trợ giúp pháp lý: UBND tỉnh ban hành Quyết định số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2020 về việc thay đổi thành viên Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng; quyết định bổ nhiệm và cấp thẻ cho 01 trợ giúp viên pháp lý, miễn nhiệm và thu hồi thẻ của 05 trợ giúp viên pháp lý; ban hành Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 19/02/2020 về trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật có khó khăn về tài chính năm 2020; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 20/02/2020 về triển khai thực hiện Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 – 2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp hoặc điển hình trên địa bàn tỉnh năm 2020; Báo cáo số 157/BC-UBND ngày 26/5/2020 về tổng kết việc thực hiện chính sách trợ giúp

pháp lý trong các Chương trình giảm nghèo (giai đoạn 2010 – 2015 và giai đoạn 2016 – 2020). Chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành quyết định phê duyệt kế hoạch công tác trợ giúp pháp lý năm 2020; báo cáo vụ việc trợ giúp pháp lý đợt 02; báo cáo đánh giá tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016 - 2020; báo cáo tình hình sử dụng phần mềm quản lý và tổ chức hoạt động TGPL; báo cáo bổ sung bản khai cho tên miền của Cổng thông tin điện tử của Trung tâm TGPL nhà nước (tgplkiengiang.vn).

Hội đồng phối hợp với các cơ quan tiến hành tổ tụng, các tổ chức đoàn thể xã hội với chính quyền cơ sở... được tiếp tục duy trì và đạt hiệu quả tốt. Sở đã tham mưu Hội đồng phối hợp liên ngành ban hành Kế hoạch số 246/KH-PHLN ngày 17/02/2020 về phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tổ tụng năm 2020; Kế hoạch số 247/KH-PHLN ngày 17/02/2020 về kiểm tra liên ngành công tác trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng năm 2020 và báo cáo, thống kê kết quả triển khai Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-TANDTC-VKSNDTC về phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng năm 2019 và năm 2020.

Triển khai Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017, trọng tâm là tham gia tổ tụng, đại diện ngoài tổ tụng và tư vấn pháp luật ngoài trụ sở. Trong 6 tháng, đã thực hiện thực hiện trợ giúp pháp lý 160 vụ việc, cho 160 đối tượng (giảm 34 vụ so với cùng kỳ năm 2019). Phạm vi trợ giúp gồm: Tham gia tổ tụng 154 vụ (trong đó trợ giúp viên pháp lý 106 vụ; luật sư 48 vụ (giảm 26 vụ so với cùng kỳ năm 2019); đại diện ngoài tổ tụng 06 vụ (trợ giúp viên pháp lý 04 vụ; luật sư 02 vụ). Chất lượng vụ việc TGPL có 89 hồ sơ bào chữa, bảo vệ hoàn thành.

Công tác truyền thông, tuyên truyền về TGPL được thực hiện đa dạng bằng nhiều hình thức như: Trên hệ thống loa truyền thanh cấp huyện và cấp xã, Báo Kiên Giang, Website của Trung tâm, trong đó chú trọng đến các đối tượng đặc thù; biên soạn, phát hành tờ rơi, tờ gấp và các biểu mẫu khác liên quan tới lĩnh vực pháp luật, quyền được trợ giúp pháp lý mỗi ngày có hàng trăm lượt người truy cập, góp phần không nhỏ vào công tác truyền thông về TGPL và tuyên truyền phổ biến pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi và nâng cao chất lượng vụ việc TGPL.

Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp: UBND tỉnh ban hành Công văn số 395/UBND-NCPC ngày 20/3/2020 về triển khai công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo Sở Tư pháp tổng hợp công chức đầu mối làm công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

6. Công tác pháp luật quốc tế, hợp tác quốc tế về tư pháp và pháp luật

Công tác pháp luật quốc tế: Trong 6 tháng đầu năm, UBND tỉnh không tham gia giải quyết tranh chấp quốc tế.

Công tác hợp tác quốc tế về pháp luật: UBND tỉnh Báo cáo số 112/BC-UBND ngày 21/4/2020 về tình hình hợp tác quốc tế về pháp luật năm 2019, gửi Bộ Tư pháp theo quy định. Trong 6 tháng đầu năm, UBND tỉnh không có các chương trình, dự án, viện trợ phi dự án hợp tác quốc tế về pháp luật.

7. Công tác xây dựng ngành; đào tạo, bồi dưỡng

UBND tỉnh đã triển khai thực hiện đúng Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV trên địa bàn tỉnh Kiên Giang và chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành Đề án kiện toàn lại cơ cấu tổ chức, bộ máy của Sở Tư pháp theo tinh thần Nghị quyết số 18/NQ-TW ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của Hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tiến hành giải thể Trung tâm đấu giá tài sản và chuyển đổi Phòng Công chứng số 2 thành Văn phòng công chứng; ban hành quyết định phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc Sở Tư pháp giai đoạn 2020 – 2025; thường xuyên củng cố, kiện toàn công chức Tư pháp cấp huyện và công chức Tư pháp – Hộ tịch cấp xã.

UBND tỉnh thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ công chức quản lý có phẩm chất đạo đức, có trình độ và năng lực thực tiễn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của ngành; thường xuyên quan tâm, động viên, tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ trẻ, có triển vọng học tập nâng cao trình độ chuyên môn, quản lý nhà nước và lý luận chính trị để tạo nguồn bổ nhiệm cán bộ. Trong 6 tháng, đã bổ nhiệm 01 công chức giữ chức vụ quản lý cấp phòng; đưa đi đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và quản lý nhà nước 10 lượt người (tăng 04 lượt so với cùng kỳ năm 2019). Tính đến nay, tổng số biên chế hành chính của Sở Tư pháp là 37 công chức; biên chế sự nghiệp là 25 viên chức; 03 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp. Trình độ chuyên môn thạc sĩ 13; cử nhân luật 40; cử nhân khác 08, trung cấp luật 01, trình độ khác 03. Số công chức tư pháp ở cấp huyện là 58 người/15 phòng tư pháp, trung bình 3,8 người/phòng; ở cấp xã, có 126/145 xã có 02 công chức Tư pháp - Hộ tịch trở lên, đạt tỷ lệ 86,8% (giảm 10,9% so với cùng kỳ năm 2019); công chức có trình độ trung cấp luật trở lên 250/272 công chức, đạt tỷ lệ 92% (tăng 6,4% so với cùng kỳ năm 2019).

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng

UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành các văn bản năm 2020 như: Quyết định phê duyệt kế hoạch thanh tra và xây dựng danh mục các cuộc thanh tra; kế hoạch tổ chức tiếp công dân trước, trong và sau Tết dương lịch và Tết Canh Tý; kế hoạch kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, thực hiện văn hóa công vụ; kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng; kế hoạch về thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí; báo cáo kết quả kiểm tra việc khiếu nại, tố cáo của công dân, gửi Thanh tra Bộ Tư pháp; báo cáo tình hình sử dụng tài sản công, tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định trong dịp Tết Canh Tý năm 2020; báo cáo kết quả kiểm tra việc khiếu nại, tố cáo của công dân; báo cáo thực tiễn ban hành quyết định hành chính, hành vi hành chính và thi hành án; báo cáo việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Công tác tiếp công dân được thực hiện đúng quy định, hàng tháng có xây dựng lịch tiếp công dân của Lãnh đạo Sở và Bảng phân công công chức tiếp công dân hàng tháng theo quy định. Trong 6 tháng, đã chỉ đạo Sở Tư pháp đã tiếp 02 lượt công dân và nhận 04 đơn thư khiếu nại, kiến nghị và phản ánh. Qua xem xét, nghiên cứu nội dung đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, Sở đã trả lời và hướng dẫn đương sự đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được giám sát chặt chẽ, chưa phát hiện hành vi tham nhũng, lãng phí.

9. Quản lý nhà nước về công tác pháp chế

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 17/02/2020 về công tác pháp chế năm 2020 trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, tổng số công chức, viên chức làm công tác pháp chế tại các sở, ngành tỉnh là 21 người, trong đó 12 chuyên trách và 09 kiêm nhiệm; có 01 cơ quan thành lập Phòng Tổ chức Pháp chế là Sở Giao thông vận tải. Chất lượng đội ngũ pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh ngày càng được nâng cao với 01 thạc sĩ, 11 cử nhân luật và 09 chuyên môn khác.

10. Công tác thi đua khen thưởng; cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

Công tác thi đua, khen thưởng được triển khai thực hiện đầy đủ, theo đúng quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng. Chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức phát động, triển khai phong trào thi đua trong ngành theo kế hoạch phát động của Bộ Tư pháp và UBND tỉnh với khẩu hiệu “Đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm, thi đua bứt phá hiệu quả, về đích sớm, lập thành tích xuất sắc chào mừng kỷ niệm 75 năm Ngày Truyền thống ngành Tư pháp (28/8/1945 – 28/8/2020) và Đại hội thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ V”. Ngoài ra, Sở còn ban hành



kế hoạch thực hiện phong trào thi đua “Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế” năm 2020; kế hoạch phát động phong trào thi đua thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Sở Tư pháp năm 2020; kế hoạch về xây dựng và điển hình tiên tiến và tổ chức Hội nghị điển hình tiên tiến lần thứ V, giai đoạn 2020 - 2025; kế hoạch phát động phong trào thi đua tham gia phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; kế hoạch tổ chức triển khai các nhiệm vụ trong phong trào thi đua “ngành Tư pháp chung sức góp phần xây dựng nông thôn mới” năm 2020.

- Tình hình cập nhật, khai thác và sử dụng văn bản trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại khoản 6 Điều 23, Nghị định số 52/2015/NĐ-CP: UBND tỉnh thường xuyên cập nhật VBQPPL do HĐND và UBND tỉnh ban hành trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật để phục vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và khai thác VBQPPL. Đến nay, đã cập nhật 679 văn bản lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; 27 văn bản đã ban hành; đã kiểm tra 679 văn bản, kết quả kiểm tra cập nhật lại hiệu lực của 101 văn bản.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá chung về những kết quả nổi bật công tác tư pháp 6 tháng đầu năm

Trong 6 tháng, ngành Tư pháp tỉnh Kiên Giang đã triển khai thực hiện bài bản các nhiệm vụ công tác tư pháp và tương đối đầy đủ theo chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2020. Các lĩnh vực công tác đều có xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể và được triển khai thực hiện kịp thời theo tiến độ kế hoạch, trong đó nhiều lĩnh vực công tác đạt kết quả tích cực như: Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát hệ thống hóa VBQPPL đã giúp cho tỉnh cụ thể hóa các nhiệm vụ được giao để thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý kinh tế - xã hội ở địa phương; quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính có nhiều chuyển biến tích cực; phổ biến, giáo dục pháp luật đạt nhiều kết quả quan trọng; công tác trợ giúp pháp lý đã giúp cho người nghèo, người có công với cách mạng, trẻ em ngày càng có khả năng tiếp cận pháp luật nhiều hơn, thể hiện được chính sách và sự quan tâm thiết thực nhất của Đảng và Nhà nước đối với Nhân dân; công tác hành chính tư pháp đã giải quyết kịp thời nhu cầu của người dân, hỗ trợ tư pháp và thanh tra thực hiện tốt nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra... góp phần phát triển kinh tế, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương.

2. Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác tư pháp 6 tháng đầu năm còn không ít những hạn chế, bất cập, khó khăn cần khắc phục trong 6 tháng cuối năm 2020 để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao trong năm 2020 và tạo tiền đề đạt kết quả cao hơn trong năm 2021:

- Công tác xây dựng VBQPPL do một số sở, ngành vẫn còn lúng túng trong việc tham mưu lập đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh, nhất là đối với quy trình đề nghị xây dựng chính sách; việc triển khai thực hiện những quy định của Trung ương chưa kịp thời; việc lấy ý kiến tham gia của đối tượng áp dụng văn bản chưa rộng rãi; việc đánh giá tác động văn bản còn hạn chế, thực hiện chưa đồng bộ.

- Hình thức tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật tuy có nhiều thay đổi nhưng chưa đạt hiệu quả cao, do nhận thức của người dân còn hạn chế; vẫn còn một số đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi, trách nhiệm của nhiều ngành quản lý nên khi thực hiện gặp không ít khó khăn. Hàng năm đều phối hợp với Trường Trung cấp luật Vị Thanh tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên nhưng vẫn không đảm bảo số lượng so với yêu cầu của Bộ Tư pháp quy định là 80% trở lên.

- Hoạt động phối hợp giữa các ngành, các cấp trong công tác theo dõi thi hành pháp luật nói chung và công tác xử lý vi phạm hành chính nói riêng, tuy có quy chế phối hợp nhưng thực hiện chưa đồng bộ, chưa chặt chẽ; một số đơn vị cử cán bộ thi hành công vụ còn mang tính hình thức, hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ, dẫn tới hiệu quả của việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật còn thấp, làm giảm hiệu quả đấu tranh ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật. Đội ngũ công chức làm công tác theo dõi thi hành pháp luật và công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại UBND cấp huyện và cấp xã còn kiêm nhiệm, trình độ chuyên môn chưa đồng đều, thiếu kinh nghiệm.

- Hiện nay chưa có quy định rõ ràng cho việc khen thưởng, kỷ luật trong việc phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng, vì vậy chưa đảm bảo 100% quyền được TGPL cho người được TGPL, nhất là đương sự trong các vụ án dân sự, hành chính. Nguyên nhân do việc ban hành và triển khai kế hoạch thi hành Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 29/6/2018 theo hệ thống ngành dọc từ Trung ương đến địa phương còn chậm; dịch bệnh Covid-19 trong những tháng đầu năm đã ảnh hưởng nhiều đến hoạt động của các cơ quan tiến hành tố tụng và hoạt động trợ giúp pháp lý.

- Việc triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 – 2024 theo Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 02/6/2017 của UBND tỉnh được địa phương quan tâm, triển

khai thực hiện. Tuy nhiên, tình hình đăng ký khai sinh quá hạn vẫn còn nhiều; các địa phương gặp khó khăn về thời gian trong việc thu thập dữ liệu phát sinh thực tế cũng như việc đăng ký khai sinh, khai tử lưu động do công tác chuyên môn nhiều, kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ; một số địa phương có sự thay đổi, luân chuyển cán bộ nên những cán bộ mới về cần phải có thời gian tiếp cận và tìm hiểu công tác chuyên môn nên cũng ảnh hưởng đến công tác chỉ đạo, triển khai và thực hiện.

- Tổ chức bộ máy của Phòng Tư pháp mặc dù đã được củng cố nhưng vẫn chưa đáp ứng với nhiệm vụ được giao, biên chế hiện tại của Phòng Tư pháp còn thiếu so với yêu cầu, khối lượng công việc được giao ngày càng nhiều; đội ngũ công chức Tư pháp – Hộ tịch không ổn định, phải kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ mới... dẫn đến việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tư pháp đôi khi chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao.

Phần thứ hai:

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC

6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN CÔNG TÁC TƯ PHÁP 6 THÁNG CUỐI NĂM 2020

1. Công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL

- Thẩm định kịp thời các dự thảo VBQPPL do HĐND và UBND tỉnh ban hành; nâng cao chất lượng thẩm định dự thảo VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh do các sở, ngành soạn thảo đảm bảo đúng thời gian quy định; góp ý VBQPPL của Trung ương và địa phương khi có yêu cầu; tham gia đóng góp các dự án Luật, dự thảo văn bản áp dụng pháp luật của các cấp, các ngành đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, khả thi, hợp lý của dự thảo văn bản, nhất là các dự thảo VBQPPL nhằm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2020.

- Tăng cường công tác kiểm tra VBQPPL, đôn đốc xử lý những văn bản qua kiểm tra phát hiện có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra theo thẩm quyền VBQPPL kịp thời khi cấp huyện gửi đến; báo cáo Bộ Tư pháp công tác kiểm tra, xử lý VBQPPL năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác rà soát, hệ thống hóa VBQPPL; chú trọng thực hiện việc xử lý các văn bản đã hết hiệu lực, trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội được phát hiện thông qua rà soát.

- Tập trung thu thập, cập nhật VBQPPL do HĐND và UBND tỉnh ban hành trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật để phục vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và khai thác VBQPPL.

2. Công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) và hòa giải ở cơ sở

- Ban hành kế hoạch và tổ chức Hội nghị trực tuyến triển khai các đạo luật mới được Quốc hội khóa XIV thông qua kỳ họp thứ 9; hướng dẫn triển khai Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2020.

- Tham mưu Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh báo cáo kết quả công tác PBGDPL năm 2020; tổ chức kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và công tác chuẩn tiếp cận pháp luật ở 03 huyện: Kiên Hải, Giang Thành và U Minh Thượng. Biên soạn tài liệu tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm bồi dưỡng kỹ năng, nâng cao kiến thức pháp luật cho báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh.

- Chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Trường Trung cấp Luật Vị Thanh tổ chức Lớp bồi dưỡng hòa giải viên cơ sở cho thành phố Rạch Giá, các huyện: Tân Hiệp, Kiên Hải và U Minh Thượng; tập huấn nghiệp vụ đánh giá, chấm điểm, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ở 04 huyện: Châu Thành, Hòn Đất, An Biên và U Minh Thượng.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2020 và các kế hoạch thực hiện công tác PBGDPL theo các chương trình đề án đã đề ra. Tiếp tục phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tham gia thẩm định đạt chuẩn nông thôn mới.

3. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính, theo dõi thi hành pháp luật

- Thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành về xử lý vi phạm hành chính năm 2020 trên địa bàn tỉnh; báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2020. Chỉ đạo Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh và UBND tỉnh đảm bảo chất lượng và đúng thời gian theo quy định; phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tập huấn chuyên sâu về công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính cho các sở, ngành và các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Báo cáo tình hình theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2020; chỉ đạo Sở Tư pháp tổ chức kiểm tra công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật một số lĩnh vực trọng tâm trên địa bàn tỉnh Kiên Giang năm 2020; ban hành kế hoạch điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật về lĩnh vực trọng tâm năm 2020.

4. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký giao dịch bảo đảm và bồi thường nhà nước

- Ban hành quyết định công bố Bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực chứng thực, bồi thường nhà nước, giao dịch bảo đảm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024 trên địa bàn tỉnh; tiếp tục triển khai thực hiện hệ thống thông tin đăng ký, quản lý hộ tịch và xây dựng cơ sở dữ liệu hộ tịch toàn quốc.

- Tiếp tục tiếp nhận và thực hiện lưu trữ Sổ hộ tịch từ các huyện gửi đến để thực hiện lưu trữ theo quy định; tiếp nhận danh sách cộng tác viên dịch thuật tại các Phòng Tư pháp.

- Tiếp tục phối hợp với Toà án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Công an, Thi hành án dân sự thực hiện tốt Quy chế phối hợp trao đổi, cung cấp thông tin lý lịch tư pháp, cấp lý lịch tư pháp; tiếp tục cập nhật thông tin lý lịch tư pháp để đảm bảo chất lượng tra cứu thông tin tại Sở Tư pháp, nhằm phục vụ tốt công tác cấp Phiếu lý lịch tư pháp theo yêu cầu của tổ chức và cá nhân.

- Tăng cường thực hiện công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác bồi thường nhà nước; tổ chức tập huấn công tác bồi thường nhà nước tại địa phương theo kế hoạch đã đề ra; tiếp tục quản lý tốt công tác bồi thường nhà nước theo quy định và báo cáo công tác bồi thường nhà nước năm 2020.

5. Công tác hỗ trợ tư pháp, trợ giúp pháp lý

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Luật sư và các văn bản hướng dẫn thi hành; Kế hoạch số 77/KH-TU ngày 04/4/2013 của Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW; thực hiện Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020”; kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh” và kế hoạch thực hiện Đề án “Phát triển đội ngũ luật sư phục vụ hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 2010 đến năm 2020”.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Công chứng năm 2014; chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức triển khai phần mềm Cơ sở dữ liệu về hợp đồng, giao dịch liên quan đến bất động sản đã được công chứng trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Đấu giá tài sản; hướng dẫn các tổ chức đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh thực hiện các văn bản mới.

- Tiếp tục thực hiện Luật Giám định tư pháp; kế hoạch triển khai thi hành Luật Giám định tư pháp của UBND tỉnh...; thực hiện kế hoạch triển khai Quyết



định số 250/QĐ-TTg ngày 28/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám sát tư pháp của tỉnh; phối hợp với các cá nhân, tổ chức có liên quan tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp lý về giám định tư pháp cho đội ngũ giám định viên tư pháp trên địa bàn tỉnh và tiến hành rà soát các đối tượng đủ tiêu chuẩn bổ nhiệm, miễn nhiệm giám định viên.

- Triển khai thực hiện Nghị định số 22/2015/NĐ-CP và báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 22/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phá sản về quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai thực hiện chế định Thừa phát lại trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 107/2015/QH13 ngày 26/11/2015 của Quốc hội. Chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ngành và địa phương xây dựng dự thảo Tiêu chí xét duyệt hồ sơ đề nghị thành lập Văn phòng Thừa phát lại theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết hướng dẫn thi hành.

- Hội đồng phối hợp liên ngành về trợ giúp pháp lý trong hoạt động tổ tụng chỉ đạo, điều hành, phối hợp có hiệu quả giữa Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh với các cơ quan tiến hành tố tụng, tham gia Đoàn kiểm tra về TGPL trong hoạt động tố tụng ở một số huyện trong tỉnh.

- Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh triển khai các hoạt động thường xuyên về trợ giúp pháp lý như: Tham gia tố tụng, tư vấn tiền tố tụng, tư vấn tại trụ sở và đại diện ngoài tố tụng. Phối hợp thực hiện TGPL theo các chương trình, đề án, kế hoạch; tư vấn pháp luật ngoài trụ sở dựa trên kết quả khảo sát nhu cầu của người dân.

- Tiếp tục tăng cường truyền thông về TGPL bằng nhiều hình thức như: Tờ gấp pháp luật, báo chí, cổng thông tin điện tử, trong đó chú trọng đến các đối tượng đặc thù; rà soát lắp đặt thay mới các bảng thông tin, tờ thông tin về TGPL không còn phù hợp tại các cơ quan tiến hành tố tụng và những nơi đặt bảng trước đây.

6. Công tác xây dựng ngành; đào tạo, bồi dưỡng

- Tập trung kiện toàn, nâng cao trình độ chuyên môn đối với đội ngũ công chức làm công tác tư pháp, đặc biệt là công chức tư pháp cấp huyện, cấp xã trong đó, chú trọng chỉ đạo đào tạo trình độ trung cấp luật trở lên đối với công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã để bảo đảm thực hiện tốt công tác tư pháp ở những cấp này.

HỘI ĐỒNG QUẢN LÝ VÀ ĐÁNH GIÁ

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy khi Đề án kiện toàn lại cơ cấu tổ chức, bộ máy Sở Tư pháp được phê duyệt. Đánh giá công chức, viên chức năm 2020, xét nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn cho công chức, viên chức thuộc Sở.

7. Công tác thống kê, tài chính; thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng

- Thực hiện báo cáo thống kê công tác tư pháp năm 2020 theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp.

- Sử dụng có hiệu quả, đúng quy định nguồn kinh phí được cấp theo dự toán năm 2020.

- Tổ chức thanh tra hành chính và chuyên ngành theo kế hoạch thanh tra năm 2020 và thanh tra đột xuất khi phát hiện các dấu hiệu vi phạm trong lĩnh vực tư pháp đối với cá nhân, tổ chức. Thực hiện tốt công tác tiếp dân thường xuyên và theo định kỳ, giải quyết kịp thời những đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân (nếu có); thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở cơ quan.

8. Công tác thi đua khen thưởng; cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

- Triển khai quán triệt các chủ trương, chính sách mới về thi đua, khen thưởng của Trung ương cũng như của tỉnh; nâng cao năng lực của công chức làm công tác thi đua, khen thưởng thông qua việc tổ chức tập huấn hoặc cử tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ. Tổ chức bình xét thi đua, khen thưởng và báo cáo tổng kết công tác thi đua, khen thưởng năm 2020.

- Tiếp tục thu thập, cập nhật VBQPPL do HĐND và UBND tỉnh ban hành trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật để phục vụ công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và khai thác VBQPPL.

II. CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Việc thực hiện Tiểu Đề án 2 “Giải quyết các vấn đề về quốc tịch, hộ tịch, hộ khẩu và các giấy tờ tùy thân khác cho người di cư tự do từ Campuchia về cư trú” được địa phương quan tâm thực hiện, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp ban hành nhiều văn bản đề nghị lãnh đạo các địa phương trên địa bàn tỉnh quan tâm, chỉ đạo việc rà soát và lập danh sách, phân loại theo đúng các nhóm, từ đó xem xét giải quyết các giấy tờ hộ tịch theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp. Hiện nay qua rà soát lại thì danh sách này tương đối đã ổn định (do trước đây việc rà soát và phân loại của các địa phương chưa theo đúng các nhóm hoặc có những trường hợp rà soát rồi nhưng hiện không còn cư trú tại địa phương...), đồng thời, Sở Tư pháp phối hợp các địa phương khẩn trương thực hiện Tiểu Đề án 2 dứt điểm

trong năm 2020, tuy nhiên qua theo dõi tình hình thực hiện các địa phương thì các trường hợp không có giấy tờ tùy thân vẫn còn tương đối nhiều và người dân gặp khó khăn khi không có giấy tờ tùy thân. Do vậy, đề xuất, kiến nghị Bộ Tư pháp báo cáo Thủ tướng Chính phủ gia hạn thời gian thực hiện Tiêu Đề án 2 hoặc Bộ Tư pháp có hướng dẫn giải quyết cụ thể hơn nữa đối với những trường hợp này.

Trên đây là báo cáo sơ kết công tác tư pháp 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp công tác tư pháp 6 tháng cuối năm 2020 của UBND tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT. UBND tỉnh;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp (2b);
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P. NC;
- Lưu: VT, STP, ntttrng, "HT".

CHỦ TỊCH



Phạm Vũ Hồng

